

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH GIÁO DỤC MÔN VẬT LÝ 10 HỌC KÌ II NĂM HỌC 2019 -2020
CHƯƠNG TRÌNH CƠ BẢN

Tiết PP CT	Tên bài	Hướng dẫn dạy học theo đối tượng			Điều chỉnh nội dung dạy học	
		Yêu cầu với HS trung bình, yếu	Yêu cầu đối với học sinh khá, giỏi	Thực hiện nội dung giáo dục địa phương và nội dung giáo dục tích hợp trong các môn học; dạy học gắn với xây dựng mô hình trường học gắn thực tiễn; dạy học học trải nghiệm	Nội dung điều chỉnh (giảm tải, thay thế...)	Lý do điều chỉnh
37, 38	Động lượng. Định luật bảo toàn động lượng.	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được công thức tính động lượng và đơn vị đo động lượng - Biết được công thức định luật bảo toàn động lượng đối với hệ hai vật. <p>2.Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nguyên tắc chuyên động bằng phản lực và nhận ra được một số chuyên động bằng phản lực 	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết được công thức tính động lượng và đơn vị đo động lượng - Biết được công thức định luật bảo toàn động lượng đối với hệ hai vật. <p>2.Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được nguyên tắc chuyên động bằng phản lực và nhận ra được một số chuyên động bằng phản lực trong thực tế. - <i>Giải bài tập áp dụng định luật</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS về nhà tìm hiểu về chuyên động bằng phản lực của tên lửa và làm tên lửa nước. - Ham muốn tìm hiểu ứng dụng khoa học kỹ thuật của vật lý. 	<p>Mục I.2 không chứng minh công thức động lượng;</p> <p>II.2 không chứng minh, thông báo động lượng của hệ kín được bảo toàn, tập chung nói về các loại hệ kín.</p>	Theo định hướng của Bộ GD

		trong thực tế.	<i>bảo toàn động lượng với hệ 2 vật va chạm mềm, va chạm đàn hồi.</i>	- Giáo dục an toàn khi tham gia giao thông đường thủy. - Nghề liên quan: Xây dựng		
39	Bài tập	1. Kiến thức - củng cố lại kiến thức về động lượng và định luật bảo toàn động lượng. 2.Kỹ năng - Giải bài tập áp dụng định luật bảo toàn động lượng với hệ 2 vật va chạm mềm	1. Kiến thức - củng cố lại kiến thức về động lượng và định luật bảo toàn động lượng. 2.Kỹ năng - Giải bài tập áp dụng định luật bảo toàn động lượng với hệ 2 vật va chạm mềm, va chạm đàn hồi.	Tính tự giác, chủ động trong học tập.		
40, 41	Trải nghiệm STEM: Chế tạo tên lửa nước.	1. Kiến thức - Biết được một số kiến thức vật lí, công nghệ, toán liên quan đến khi chế tạo tên lửa nước 2. Kỹ năng - Kỹ năng hoạt động hợp tác, các kỹ năng thực hành. - Kỹ năng điều khiển tên lửa nước	1. Kiến thức - Biết được một số kiến thức vật lí, công nghệ, toán liên quan đến khi chế tạo tên lửa nước 2. Kỹ năng - Kỹ năng hoạt động hợp tác, các kỹ năng thực hành. - Kỹ năng điều khiển tên lửa nước	- HS tự tìm kiếm nguyên vật liệu chế tạo mô hình tên lửa nước - Kỹ năng hợp tác, tính kỷ luật.	Các kiến thức về vật lí vui, kiến thức tổng hợp về công nghệ, toán học và thực tiễn	Gắn với thực tế
42, 43	Công và Công suất	1. Kiến thức - Phát biểu được định nghĩa và viết được công thức tính công, công suất. 2.Kỹ năng - Vận dụng được các công thức tính công và công suất để làm bài tập đơn giản.	1. Kiến thức - Phát biểu được định nghĩa và viết được công thức tính công, công suất. 2.Kỹ năng - Vận dụng được các công thức tính công và công suất để làm bài tập đơn giản, nâng cao.	- Biết tận dụng tối đa công cơ học trong thực tế. - Giáo dục ý thức tiết kiệm sức lao động.		
		1. Kiến thức	1. Kiến thức	- Tính tự giác,		

44,	Bài tập	<p>-Củng cố lại kiến thức về công và công suất</p> <p>2.Kỹ năng</p> <p>- giải được các bài tập đơn giản về tính công và công suất</p>	<p>- Củng cố lại kiến thức về công và công suất</p> <p>2.Kỹ năng</p> <p>- Đưa ra phương pháp giải bài tập: Xác định lực tác dụng, biểu diễn lực...</p> <p>- Giải bài tập về tính công, công suất của một và nhiều lực tác dụng lên vật.</p>	chủ động trong học tập.		
45, 46, 47	Chủ đề: Cơ năng	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Phát biểu được định nghĩa, viết được công thức tính động năng cơ năng , thế năng của một vật và nêu được đơn vị của chúng.</p> <p>2.Kỹ năng</p> <p>-Giải bài tập đơn giản tính động năng , thế năng, cơ năng</p>	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Phát biểu được định nghĩa, viết được công thức tính thế năng trọng trường của một vật. Nêu được đơn vị đo thế năng.</p> <p>2.Kỹ năng</p> <p>-<i>Giải bài tập tính động năng, thế năng, biến thiên động năng, thế năng.</i></p> <p>- <i>Vận dụng định luật bảo toàn cơ năng để giải bài toán đơn giản, nâng cao về chuyển động của một vật.</i></p>	<p>- Nghề liên quan: Xây dựng - Ở miền núi lợi dụng sức nước để bơm nước lên cao, làm cối giã gạo...</p> <p>- Khắc phục sự sỏi mòn đất: trồng cây, làm ruộng bậc thang, canh tác vùng đất dốc trên cơ sở khoa học</p>	<p>- Gộp 3 bài 25,26,27 thành 1 chủ đề</p> <p>- Mục II. Công thức tính động năng (bài 25) - Chỉ cần nêu công thức 25.(1,2,3) và kết luận</p> <p>- Mục I.3(Bài 26). Liên hệ giữa biến thiên thế năng và công của trọng lực chuyển thành phần đọc thêm</p> <p>- Mục I.2. Sự bảo toàn cơ năng của một vật chuyển động trong trọng trường (bài 27). Chỉ cần nêu công thức 27.5 và kết luận</p>	- Theo định hướng của bộ
48	Cấu tạo chất. Thuyết động học	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Nêu được đặc điểm cấu tạo chất và các lực tương tác trong phân tử</p> <p>- Phát biểu được nội dung cơ bản của thuyết động học phân tử</p>	<p>1. Kiến thức</p> <p>- Nêu được đặc điểm cấu tạo chất và các lực tương tác trong phân tử</p> <p>- Phát biểu được nội dung cơ bản của thuyết động học phân tử chất khí.</p>			

	phân tử chất khí.	từ chất khí. - Nêu được khái niệm của khí lý tưởng. 2. Kỹ năng - Lấy được ví dụ về chất rắn, lỏng khí.	- Nêu được khái niệm của khí lý tưởng. 2. Kỹ năng - Lấy được ví dụ về chất rắn, lỏng khí.			
49-50	Chủ đề: Các định luật chất khí.	1. Kiến thức - Biết được định luật Bôi-lơ – Ma-ri-ôt, định luật Sác-lơ, phương trình trạng thái khí lý tưởng, biểu thức quá trình đẳng áp. - Nêu được các thông số p, V, T xác định trạng thái của một lượng khí. 2. Kỹ năng - Giải bài tập về các đẳng quá trình và áp dụng phương trình trạng thái khí lý tưởng. - Liên hệ một số trường hợp của đẳng quá trình trong thực tế.	1. Kiến thức - Biết được định luật Bôi-lơ – Ma-ri-ôt, định luật Sác-lơ, phương trình trạng thái khí lý tưởng, biểu thức quá trình đẳng áp. - Nêu được các thông số p, V, T xác định trạng thái của một lượng khí. 2. Kỹ năng - Vẽ được đồ thị trong các hệ tọa độ khác nhau. - <i>Vận dụng được các định luật về chất khí và phương trình trạng thái của khí lý tưởng để giải bài tập đơn giản, nâng cao.</i>	- Ứng dụng các định luật về chất khí trong đời sống. - Kỹ năng quan sát, phát hiện và giải quyết vấn đề. - Tính tự chủ, chấp hành quy định.	- Gộp các bài: 29,30,31 thành chuyên đề - Các thí nghiệm ở cả 2 bài – không nhất thiết phải làm: - Chỉ cần cung cấp bảng số liệu kết quả thí nghiệm cho học sinh (không nhất thiết phải làm thí nghiệm) để học sinh rút ra các công thức (29.1), (29.2), (30.1), (30.2).	- Nội dung kiến thức tương đương
51	Ôn tập	1. Kiến thức - Tái hiện lại khái niệm, tên và đơn vị các đại lượng công thức về các đẳng quá trình 2. Kỹ năng - Vận dụng được các biểu thức về các đẳng quá trình phương trình trạng thái khí lý tưởng để xác định được các đại lượng còn thiếu trong công thức	1. Kiến thức - Tái hiện lại khái niệm, tên và đơn vị các đại lượng công thức về các đẳng quá trình 2. Kỹ năng - Vận dụng được các biểu thức về các đẳng quá trình phương trình trạng thái khí lý tưởng để xác định được các đại lượng còn thiếu trong công thức			
52	Kiểm tra 1	1. Kiến thức - Khắc sâu về khái niệm, tên	1. Kiến thức - Khắc sâu về khái niệm, tên và			

	tiết	và đơn vị các đại lượng công thức về các đẳng quá trình 2, Kỹ năng - Vận dụng được các biểu thức về các đẳng quá trình phương trình trạng thái khí lý tưởng để xác định được các đại lượng còn thiếu trong công thức	đơn vị các đại lượng công thức về các đẳng quá trình 2, Kỹ năng - Vận dụng được các biểu thức về các đẳng quá trình phương trình trạng thái khí lý tưởng để xác định được các đại lượng còn thiếu trong công thức			
53	Chủ đề: Nội năng và các nguyên lý nhiệt động lực học.	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm về nội năng và độ biến thiên nội năng - Phát biểu và viết được biểu thức nguyên lí I Nhiệt động lực học. Nêu được tên, đơn vị và quy ước về dấu của các đại lượng trong hệ thức này. - Phát biểu được nguyên lí II Nhiệt động lực học. 2. Kỹ năng - Viết được công thức tính nhiệt lượng - Vận dụng tính được bài tập xác định độ biến thiên nội năng.	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm về nội năng và độ biến thiên nội năng - Phát biểu và viết được biểu thức nguyên lí I Nhiệt động lực học. Nêu được tên, đơn vị và quy ước về dấu của các đại lượng trong hệ thức này. - Phát biểu được nguyên lí II Nhiệt động lực học. 2. Kỹ năng - Viết được công thức tính nhiệt lượng - <i>Áp dụng được nguyên lí I vào giải bài tập xác định nhiệt lượng, công, độ biến thiên nội năng.</i>	- Liên hệ thực tế giải thích nguyên lý hoạt động của động cơ đốt trong. - Hạn chế ảnh hưởng của động cơ nhiệt với môi trường. - Nghề liên quan: Máy lạnh	- Cả 2 bài 32,33 thành một chủ đề - Mục II.1(Bài 33): Quá trình thuận nghịch và không thuận nghịch chuyển thành phần không dạy. (Bài 33) - Mục I.3. Vận dụng (bài 33) không dạy.	Theo định hướng của bộ
54	Chủ đề: Chất rắn, Sự nở vì nhiệt của vật rắn	1.Kiến thức - Phát biểu được định nghĩa chất rắn kết tinh và chất rắn vô định hình - Nêu được các đặc tính của chất rắn kết tinh và chất rắn vô định hình - Biết được các công thức nở dài và nở khối. 2. Kỹ năng	1.Kiến thức - Phát biểu được định nghĩa chất rắn kết tinh và chất rắn vô định hình - Nêu được các đặc tính của chất rắn kết tinh và chất rắn vô định hình - Biết được các công thức nở dài và nở khối. - <i>Nêu được ý nghĩa của sự nở dài,</i>	- Tính toán đến sự nở vì nhiệt của vật rắn trong lớp đặt vật rắn. BVMT: Hạn chế sử dụng túi nilon. - Biết cách sử lý các loại rác	- Gộp các bài 34, 35, 36 thành một chủ đề. -Mục I.3. Ứng dụng của các chất rắn kết tinh (bài 34) – tự học -Mục I.1. Thí nghiệm (bài 36) Chỉ nêu công thức (36.1), không bắt buộc làm thí nghiệm	- Kiến thức đơn giản. - Thí nghiệm khó thành công mất nhiều thời gian

		<ul style="list-style-type: none"> - Lấy được ví dụ về chất rắn kết tinh và chất rắn vô định hình trong sản xuất và đời sống. - Vận dụng được công thức nở dài và nở khối của vật rắn để giải các bài tập đơn giản. 	<p><i>sự nở khối của vật rắn trong đời sống và kĩ thuật</i></p> <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lấy được ví dụ về chất rắn kết tinh và chất rắn vô định hình trong sản xuất và đời sống. - <i>Vận dụng được công thức nở dài và nở khối của vật rắn để giải các bài tập đơn giản, nâng cao</i> 	thải khác nhau. - Nghề liên quan: Nhiệt kĩ thuật.	- Bài 35: Biến dạng cơ của vật rắn- Không dạy	- Bài 35: Theo định hướng của Bộ GD
55-56	Xác định hệ số căng bề mặt của chất lỏng (lấy điểm hệ số 2)	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được thí nghiệm về hiện tượng căng bề mặt, hiện tượng dính ướt và không dính ướt, hiện tượng mao dẫn. - Biết cách xác định hệ số căng bề mặt chất lỏng. <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được một số ứng dụng về hiện tượng mao dẫn trong đời sống và kĩ thuật. - Sử dụng được dụng cụ thực hành. - Viết được báo cáo xác định được hệ số căng bề mặt chất lỏng 	<p>1. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mô tả được thí nghiệm về hiện tượng căng bề mặt, hiện tượng dính ướt và không dính ướt, hiện tượng mao dẫn. - Biết cách xác định hệ số căng bề mặt chất lỏng <p>2. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kể được một số ứng dụng về hiện tượng mao dẫn trong đời sống và kĩ thuật. - Sử dụng dụng cụ thí nghiệm và <i>tiến hành thí nghiệm thành thạo</i> - <i>Phân tích xử lí số liệu, có thể đề xuất phương án thí nghiệm</i> 	<ul style="list-style-type: none"> - HS về nhà tự làm thí nghiệm về lực căng mặt ngoài, tìm hiểu về ứng dụng các hiện tượng bề mặt của chất lỏng. - Ứng dụng hiện tượng mao dẫn trong đời sống trong việc trồng cây, chống xói mòn đất... - Nghề liên quan: Giặt thuê. 	<ul style="list-style-type: none"> - Gộp bài 37, 40 thành một chủ đề - Giải thích được các hiện tượng thực tế liên quan đến hiện tượng căng bề mặt. - Mục II,III bài 37 học giáo viên hướng dẫn học sinh tự học - Phần lý thuyết: Báo cáo thực hành bài 40 giáo viên hướng dẫn học sinh tự học - Bài tập 11,12 bài 37 khuyến khích học sinh tự làm 	<ul style="list-style-type: none"> - Kiến thức tương đương và liên mạch - Gắn với thực tế - Theo Bộ GD - Theo Bộ GD - Theo Bộ GD

57	Chủ đề: Sự chuyển thể của các chất Độ ẩm của không khí (Hướng dẫn HS tự học)	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm: Sự nóng chảy, sự bay hơi, sự sôi -Viết được công thức tính nhiệt nóng chảy, nhiệt hoá hơi. - Nêu được các định nghĩa độ ẩm tuyệt đối, độ ẩm tỉ đối, độ ẩm cực đại của không khí. 2. Kỹ năng - Lấy được ví dụ về sự chuyển thể các chất trong thực tiễn. - Nêu được ảnh hưởng của độ ẩm không khí đối với sức khoẻ con người, đời sống động, thực vật và chất lượng hàng hoá.	1. Kiến thức - Nêu được khái niệm: Sự nóng chảy, sự bay hơi, sự sôi -Viết được công thức tính nhiệt nóng chảy, nhiệt hoá hơi. 2. Kỹ năng - Lấy được ví dụ và giải thích về sự chuyển thể các chất trong thực tiễn.		- Gộp 2 bài 38,39 thành một chủ đề tự học	- Theo định hướng của bộ
58	Ôn tập học kỳ	1. Kiến thức - Nhớ lại kiến thức vật lý về các định luật bảo toàn và chất khí 2. Kỹ năng - Vận dụng các kiến thức và tư duy logic để làm bài kiểm tra về chất khí, bài toán về động năng, thế năng, cơ năng	1. Kiến thức - Nhớ lại kiến thức vật lý về các định luật bảo toàn và chất khí 2. Kỹ năng - Vận dụng các kiến thức để làm bài tập nâng cao về chất khí, bài toán về động năng, thế năng, cơ năng -Giải thích được một số hiện tượng trong thực tế:các hiện tượng căng bề mặt chất lỏng, sự chuyển thể của các chất			
59	Kiểm tra học kỳ 2	1. Kiến thức -Khắc sâu kiến thức vật lý về các định luật bảo toàn và chất khí	1. Kiến thức -Khắc sâu kiến thức vật lý về các định luật bảo toàn và chất khí 2. Kỹ năng			

		<p>2. Kỹ năng</p> <p>- Vận dụng các kiến thức và tư duy logic để làm bài kiểm tra về chất khí, bài toán về động năng, thế năng, cơ năng</p>	<p>- Vận dụng các kiến thức để làm bài tập nâng cao về chất khí, bài toán về động năng, thế năng, cơ năng</p> <p>-Giải thích được một số hiện tượng trong thực tế:các hiện tượng căng bề mặt chất lỏng, sự chuyển thể của các chất</p>			
--	--	--	--	--	--	--

DUYỆT CỦA HIỆU TRƯỞNG